

Danh sách
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ THI CẤP CHỨNG NHẬN TIẾNG ANH CHUẨN ĐẦU RA
(DẠNG THỨC TOEIC 450+)

Khóa thi ngày: 17/04/2026

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm	Ghi chú
01	170401	Huỳnh Thị Mỹ An	31/07/2003	Đồng Tháp	280	
02	170402	Nguyễn Quốc An	21/08/2004	Tp. Hồ Chí Minh	465	Cấp CN
03	170403	Phùng Thị Kim Anh	03/04/2001	Tp. Hồ Chí Minh	470	Cấp CN
04	170404	Lê Quỳnh Anh	27/06/2003	Tp. Hồ Chí Minh	515	Cấp CN
05	170405	Hồng Gia Bảo	08/06/2004	Đồng Tháp	445	
06	170406	Trần Hoàng Duy Bảo	27/08/2003	Lâm Đồng	460	Cấp CN
07	170407	Trương Quốc Bảo	15/07/2001	Tp. Hồ Chí Minh	640	Cấp CN
08	170408	Hà Thành Công	30/01/2004	Khánh Hoà	635	Cấp CN
09	170409	Nguyễn Trương Cẩm Đài	23/10/2000	Tây Ninh	485	Cấp CN
10	170410	Phạm Bá Đạt	16/12/2003	Tp. Hồ Chí Minh	635	Cấp CN
11	170411	Võ Tiến Đạt	18/05/2005	Khánh Hoà	300	
12	170412	Nguyễn Đức Duy	16/06/2002	Vĩnh Long	480	Cấp CN
13	170413	Nguyễn Quỳnh Giao	05/03/2004	Tp. Hồ Chí Minh	495	Cấp CN
14	170414	Phạm Thị Ngân Hà	26/02/2004	Vĩnh Long	495	Cấp CN
15	170415	Nguyễn Tấn Hào	19/01/2004	Tp. Hồ Chí Minh	545	Cấp CN
16	170416	Hồ Nguyễn Ngọc Hiền	30/09/2004	Tp. Hồ Chí Minh	580	Cấp CN
17	170417	Nguyễn Quốc Hiệp	07/07/2003	Tây Ninh	470	Cấp CN
18	170418	Đỗ Bảo Học	26/03/2004	An Giang	380	
19	170419	Đàm Mạnh Hùng	31/08/2003	Thanh Hoá	535	Cấp CN
20	170420	Lê Quốc Hưng	28/04/2004	An Giang	480	Cấp CN
21	170421	Trần Thu Hương	02/09/2003	Tây Ninh	465	Cấp CN
22	170422	Nguyễn Thanh Huy	29/09/2004	Cà Mau	380	
23	170423	Đỗ Anh Kha	17/07/2004	Tp. Hồ Chí Minh	575	Cấp CN
24	170424	Nguyễn Đình Kiên	13/01/2003	Tp. Hà Nội	620	Cấp CN
25	170425	Nguyễn Tuấn Kiệt	25/09/2003	Tp. Hồ Chí Minh	455	Cấp CN
26	170426	Phan Thanh Liêm	15/10/2003	Vĩnh Long	390	
27	170427	Đỗ Thị Hoài Linh	04/09/2004	Đồng Nai	315	
28	170428	Lê Thanh Hoàng Nam	18/09/2003	Tp. Hồ Chí Minh	550	Cấp CN
29	170429	Nguyễn Hiếu Ngọc	05/08/2004	Tây Ninh	480	Cấp CN
30	170430	Võ Thanh Nguyên	18/08/2003	Tây Ninh	480	Cấp CN
31	170431	Nguyễn Thị Ái Nhi	14/01/2004	Gia Lai	495	Cấp CN

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm	Ghi chú
32	170432	Phạm Ngọc Ý Nhi	19/03/2003	Tp. Hồ Chí Minh	655	Cấp CN
33	170433	Nguyễn Thị Yến Nhi	28/06/2003	Tp. Hồ Chí Minh	390	
34	170434	Đỗ Thị Huỳnh Nhi	26/10/2004	Tp. Hồ Chí Minh	375	
35	170435	Đặng Tấn Phát	01/04/2004	Tp. Hồ Chí Minh	420	
36	170436	Phạm Đức Phát	24/11/2003	An Giang		Vắng thi
37	170437	Nguyễn Văn Phi	05/02/2001	Quảng Ngãi	310	
38	170438	Nguyễn Đức Quang	12/09/2003	Tp. Hồ Chí Minh	325	
39	170439	Phạm Trần Phương Quyên	25/08/2004	Tây Ninh	270	
40	170440	Hồ Tấn Sang	08/01/1999	Tp. Hồ Chí Minh	350	
41	170441	Phạm Phát Tài	25/07/2003	Tây Ninh	475	Cấp CN
42	170442	Nguyễn Duy Tài	17/02/2001	Lâm Đồng	350	
43	170443	Hồ Thị Thanh Tâm	10/11/2002	Tp. Hồ Chí Minh	350	
44	170444	Võ Ngọc Thạch	10/06/2003	Gia Lai	340	
45	170445	Thái Văn Thắng	07/12/2004	Tp. Hồ Chí Minh	405	
46	170446	Nguyễn Duy Thành	05/01/2003	Tp. Hồ Chí Minh	500	Cấp CN
47	170447	Vũ Đoàn Uyên Thảo	30/07/2004	Đồng Nai	575	Cấp CN
48	170448	Nguyễn Thị Phương Thảo	27/08/2003	Nghệ An	265	
49	170449	Nguyễn Thị Anh Thư	26/05/2002	Vĩnh Long	325	
50	170450	Nguyễn Minh Thư	24/02/2004	Lâm Đồng	450	Cấp CN
51	170451	Trần Mộng Thường	26/08/2004	Cà Mau	335	
52	170452	Nguyễn Ngọc Như Thủy	05/03/2004	Tp. Hồ Chí Minh	360	
53	170453	Phùng Thái Tiến	11/06/2003	Tp. Hồ Chí Minh	580	Cấp CN
54	170454	Đàm Trung Tín	31/03/2003	Tp. Hồ Chí Minh	420	
55	170455	Nguyễn Thị Thủy Trang	14/02/2003	Quảng Ngãi	340	
56	170456	Nguyễn Thị Tuyền Tuyền	01/08/2004	Tây Ninh	335	
57	170457	Nguyễn Võ Thanh Tuyền	09/05/2004	Vĩnh Long	300	
58	170458	Nguyễn Ngọc Tường Vân	04/10/2003	Tp. Hồ Chí Minh	385	

Tổng cộng: 58 Thí sinh

